Câu 1. Nét nổi bật nhất về tình chính trị ở Việt Nam sau khi Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương được kí kết là

A. Pháp rút quân khỏi miền Bắc trở về nước.

B. miền Nam bầu cử và thành lập chính phủ.

C. nhân dân hai miền tiến hành Tổng tuyển cử.

D. đất nước bị chia cắt làm hai miền Nam - Bắc

Câu 2 . Sau hiệp định Giơnevơ về Đông Dương, nhân dân ta không thể tiến hành Tổng tuyển cử để thống nhất đất nước là vì

A. Mĩ phá hoại hiệp định, dựng lên chính quyền tay sai, âm mưu chia cắt lâu dài nước ta.

B. đồng bào 2 miền khó khăn trong việc đi lại để tham gia Tổng tuyển cử.

C. thiếu một ủy ban quốc tế để giám sát.

D. hậu quả cuộc chiến tranh kéo dài 9 năm cản trở kế hoạch của ta.

Câu 3. Sau khi Pháp rút khỏi nước ta, Mĩ có hành động gì?

A. Biến nước ta thành căn cứ quân sự, tiến đánh Trung Quốc.

B. Ủng hộ chính phủ tay sai Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền.

C. Trực tiếp đưa quân đội và miền Nam thay quân Pháp.

D. Biến miền Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa của Mĩ.

Câu 4. Sau cuộc kháng chiến chống pháp kết thúc, Miền Bắc đã căn bản hoàn thành cuộc cánh mạng nào?

A. Cách mạng ruộng đất. B. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

C. Cách mạng xã hội chủ nghĩa. D. Cách mạng xanh trong nông nghiệp.

Câu 5. Nhiệm vụ nào sau đây không phải là nhiệm vụ của cách mạng miền Bắc sau 1954?

A. Tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc, dân chủ.

B. Khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục kinh tế.

C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. Thực hiện nghĩa vụ hậu phương lớn.

Câu 6. Nhiệm vụ chủ yếu của cách mạng miền Bắc sau 1954 là gì?

A. Tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. Tiến hành cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. Chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ.

Câu 7. Nhiệm vụ nào sau đây không phải là nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau 1954?

A. Tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc, dân chủ.

B. Đấu tranh chống Mĩ – Diệm.

C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. Giải phóng miền Nam thống nhất nước nhà.

Câu 8. Nhiệm vụ của cách mạng miền Nam sau 1954 là gì?

A. Tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. Làm hậu phương kháng chiến.

C. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. Chống chiến tranh phá hoại của Mĩ.

|  |
| --- |
| Câu 9 . Nhiệm vụ cơ bản nhất của cách mạng nước ta sau 1954 là gì?  A. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, hỗ trợ cho cách mạng miền Nam.  B. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam chống Mĩ -ngụy, miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội.  C. miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội chi viện cho miền Nam, miền Nam tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, bảo vệ miền Bắc, thực hiện thống nhất nước nhà.  D. miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thực hiện thống nhất nước nhà.  Câu 10. Mục tiêu chung của cách mạng hai miền sau Hiệp định Giơ ne vơ là gì? |
| A. Kháng chiến chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam. |
| B. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong phạm vi cả nước, thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước. |
| C. Kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam, xây dựng CNXH ở miền Bắc. |
| D. Kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam, thực hiện cách mạng ruộng đất ở miền Bắc. |

Câu 11. Đường lối thể hiện sự sáng tạo, độc đáo của Đảng ta trong thời kì chống Mĩ cứu nước là gì?

A. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

B. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam.

C. Tiến hành đồng thời cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

D. Đánh Mĩ và tay sai, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất Tổ quốc.

Câu 12. Cách mạng miền Nam sau kháng chiến chống Pháp(1954) chuyển sang hình thức đấu tranh nào?  
 A. Đấu tranh chính trị chống Mĩ – Diệm.

B. Đấu tranh chính trị kết hợp với vũ trang.

C. Khởi nghĩa vũ trang ở vùng nông thôn.

D. Kết hợp đấu tranh vũ tảng với đấu tranh ngoại giao.

Câu 13. Tháng 8-1954, ở Sài Gòn diễn ra

A. Phong trào hòa bình B. Phong trào chống tố cộng-diệt cộng.

C. Phong trào chống trưng cầu dân ý. D. Phong trào chống bầu cử quốc hội.

Câu 14. Nội dung nào Không phải là mục tiêu cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam trong những ngày đầu chống Mĩ - Diệm?

A. Đòi thi hành hiệp định Giơnevơ. B. Bảo vệ hòa bình.

C. Giữ gìn và phát triển lực lượng. D. Lật đổ chính quyền Mĩ - Diệm

Câu 15. Đầu năm 1955, khi đã đứng đ­ược ở Miền Nam Việt Nam tập đoàn Ngô Đình Diệm mở chiến dịch nào?

A. “tố cộng”, “diệt cộng” trên toàn miền Nam.

B. “đả thực”, “bài phong”, “diệt cộng” trên toàn miền Nam.

C. “tiêu diệt cộng sản không th­ương tiếc” trên toàn miền Nam.

D. “thà bắn lầm còn hơn bỏ sót” trên toàn miền Nam.

Câu 16 . Việc Mĩ - Diệm mở rộng chiến dịch “tố cộng”, “diệt cộng”, ra sắc lệnh “đặt cộng sản ngoài vòng pháp luật”, đạo luật 10-59 chứng tỏ điều gì?

A. Mĩ – Diệm rất mạnh.

B. Sự suy yếu, ngày càng bị cô lập của chúng.

C. Sức mạnh về quân sự của Mĩ - Diệm.

D. Chính sách độc tài của chế độ gia đình trị.

Câu 17. Điền vào chỗ trống câu sau: “Con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân, bằng………….”

A. Lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang nhân dân. B. Lực lượng vũ trang nhân dân kết hợp với lực lượng chính trị.

C. Sự kết hợp giữa đấu tranh vũ trang với đấu tranh ngoại giao.

D. Sự kết hợp giữa đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị.

Câu 18. Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến phong trào Đồng khởi là gì?

A. Mĩ – Diệm phá hiệp định Giơnevo, thực hiện “tố cộng, diệt cộng”.

B. Do tinh thần bất khuất, không chịu ách kìm kẹp của nhân dân ta.

C. Do có nghị quyết của Hội nghị 15 của Đảng về đường lối cách mạng miền Nam.

D. Do chính sách của Mĩ – Diệm làm cách mạng miền Nam tổn thất nặng nề.

Câu 19. Ý nào sau đây không phải là ý nghĩa của phong trào “Đồng Khởi”?

A. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

B. Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ ở miền Nam.

C. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mĩ ở miền Nam.

D. Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam.

Câu 20 . Kết quả nào sau đây là kết quả của phong trào “Đồng Khởi” đạt được?

A. Sự ra đời của Chính phủ lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

B. Mĩ làm cuộc đảo chính lật đổ Ngô Đình Diệm đưa tay sai mới lên cầm quyền.

C. Phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị của địch ở nhiều thôn xã ở miền Nam.

D. Buộc Mĩ phải “Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược miền Nam.

Câu 21. Kết quả nào sau đây không phải là kết quả của phong trào “Đồng Khởi” đạt được?

A. Sự ra đời của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (20.12.1960).

B. Lực lượng vũ trang được hình thành và phát triển, lực lượng chính trị được tập hợp đông đảo.

C. Mĩ làm cuộc đảo chính lật đổ Ngô Đình Diệm đưa tay sai mới lên cầm quyền (1.11.1963).

D. Phá vỡ từng mảng lớn bộ máy cai trị của địch ở nhiều thôn xã ở miền Nam.

Câu 22. “Đội quân tóc dài” ra đời trong cuộc đấu tranh chống chiến lược

A. “Chiến tranh đơn phương” B. “Chiến tranh đặc biệt”(???)

C. “Chiến tranh cục bộ”. D. “Việt Nam hóa chiến tranh”.

Câu 23. Với thắng lợi phong trào Đồng Khởi, đã làm phá sản chiến lược chiến tranh nào của đế quốc Mĩ?

A. “Việt Nam hóa chiến tranh” B. “Chiến tranh cục bộ”  
 C. “Chiến tranh đơn phương” D. “ Chiến tranh đặc biệt”

Câu 24. Phong trào đấu tranh chính trị mở miền Nam trong những năm 1954-1960 đã

A. làm suy yếu hệ thống chính quyền địch ở đô thị.

B. tập hợp nhân dân trong một mặt trận chống Mĩ -Diệm rộng lớn.

C. bước đầu làm thất bại âm mưu biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

D. Làm thất bại chính sách “tố cộng”, ‘diệt cộng” của Mĩ -Diệm

Câu 25. Ý nghĩa của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định là gì?

A. “Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà”.

B. “Đại hội xây dựng miền Bắc thành hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn ở miền Nam”.

C. “Đại hội thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất ở miền Bắc”.

D. “Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng dân tộc ở miền Nam”.

Câu 26. Hiểu như thế nào về “Ấp chiến lược”?

A. Là nơi tập trung quản lí hoạt động kinh tế của nhân dân miền Nam.

B. Là một loại trại tập trung trá hình được dựng lên để kiểm soát, kìm kẹp nhân dân.

C. Là một mô hình xây dựng kinh tế - xã hội do Mĩ trực tiếp quản lí ở vùng đô thị miền Nam.

D. Là một chính sách nhằm cướp lại ruộng đất của nhân dân ta, tạo điều kiện cho các thế lực địa chủ- tư sản hóa ở miền Nam phát triển, làm chỗ dựa xã hội cho chính quyền Diệm.

Câu 27. Trong “Chiến tranh đặc biệt”, “bình định” miền Nam trong vòng 2 năm là mục tiêu kế hoạch nào của Mỹ?

A. Giôn-xơn Mác-na-ma-ra. B. Bình định toàn miền Nam.

C. Dồn dân lập “Ấp chiến lược”. D. Sta- lây - Tay-lo.

Câu 28. Trong “Chiến tranh đặc biệt”, “bình định” miền Nam trong vòng 18 tháng là mục tiêu kế hoạch nào của Mỹ?

A. Bình định toàn miền Nam. B. Sta- lây - Tay-lo

C. Giôn-xơn - Mác-na-ma-ra. D. Dồn dân lập “Ấp chiến lược”

Câu 29. Âm mưu cơ bản của đế quốc Mĩ trong “Chiến tranh đặc biệt” là gì?

(Âm mưu thâm độc nhất của đế quốc Mĩ trong “Chiến tranh đặc biệt” là gì?)

A. Dồn dân vào ấp chiến lược.

B. “Dùng người Việt đánh người Việt”.

C. Bình định miền Nam.

D. Mở rộng chiến tranh ra miền Bắc.

Câu 30. Yếu tố được xem là “xương sống” của “chiến tranh đặc biệt” là gì?

A. Ấp chiến lược B. Ngụy quân.

C. Ngụy quyền D. Đô thị(hậu cứ)

Câu 31. Chiến thuật được sử dụng trong “chiến tranh đặc biệt” là gì?

A. Càn quét, tiêu diệt lực lượng cách mạng. B. “Bình định” toàn bộ miền Nam.

C. “Trực thăng vận”, “thiết xa vận”. D. Dồn dân, lập “ấp chiến lược”

Câu 32. Những cơ sở để Mĩ thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam là(C35-12)

A. ấp chiến lược B. lực lượng ngụy quân , ngụy quyền.

C. lực lượng cố vấn Mĩ. D. ấp chiến lược và ngụy quân, ngụy quyền.

Câu 33. Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo đúng trình tự thời gian.

1. Chiến thắng Ấp Bắc (Mĩ Tho)

2. Phong trào "Đồng khởi".

3. Chiến thắng Bình Giã (Bà Rịa).

4. Chính quyền Ngô Đình Diệm bị sụp đổ.

A. 1, 2, 3, 4. B. 1, 4, 2, 3.

C. 1, 3, 2, 4. D. 2, 1, 4, 3.

Câu 34. Nguyên nhân cơ bản nhất đưa đến cuộc đảo chính của Dương Văn Minh lật đổ Ngô Đình Diệm?

A. Do Mĩ giật dây tướng Dương Văn Minh

B. Do nội bộ chính quyền Sài Gòn mâu thuẩn.

C. Do chính quyền Sài Gòn đã suy yếu.

D. Do phong trào đấu tranh thắng lợi vang dội của nhân dân ta trên tất cả các mặt trận.

Câu 35. Tình hình miền Nam sau đảo chính ngày 01/01/1963 là

A. Mĩ kịp thời đưa Dương Văn Minh lên thay và nhanh chóng ổn định tình hình

B. Phong trào cách mạng miền Nam tạm thời lắng xuống

C. Mĩ buộc phải áp dụng chiến lược chiến tranh mới, huy động số lượng lớn quân viễn chinh Mĩ vào miền Nam để giúp chính quyền Sài Gòn đứng vững,

D. Chính quyền Sài Gòn từ đây lâm vào khủng hoảng triền miên vô phương cứu chữa.  
Câu 36. Trên mặt trận quân sự, chiến thắng nào của ta có tính chất mở màn đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?

A. Ba Gia (Quãng Ngãi). B. Ấp Bắc (Mĩ Tho).

C. Đồng Xoài (Bình Phước). D. Bình Giã (Bà Rịa).

Câu 37 . Ý nghĩa của chiến thắng Ấp Bắc là gì?

A. Là chiến thắng quan trọng buộc Mĩ phải “Mĩ hóa” chiến tranh trở lại.

B. Là chiến thắng quan trọng đánh dấu sự phá sản của “chiến tranh đặc biệt”, buộc Mĩ chuyển sang thực hiện chiến lược “chiến tranh cục bộ”.

C. Chiến thắng này đã đánh dấu bước trưởng thành của lực lượng vũ trang miền Nam, đánh dấu sự phá sản bước đầu của chiến thuật “trực thăng vận”, “thiết xa vận” của đế quốc Mĩ.

D. Là cuộc đọ sức đầu tiên, thắng lợi đầu tiên của lực lượng vũ trang miền Nam với quân viễn chinh Mĩ.

Câu 38. Chiến thắng quân sự nào của ta làm phá sản về cơ bản “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?

A. Chiến thắng Ấp Bắc B. Chiến thắng Bình Giã

C. Chiến thắng Đồng Xoài D. Chiến thắng Ba Gia

Câu 39. Ý nghĩa của những thắng lợi trên mặt trận quân sự trong đông-xuân 1964-1965 là:

A. Thắng lợi quân sự lớn, đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam Việt Nam.

B. Thắng lợi đánh dấu sự sụp đổ cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

C. Thắng lợi quân sự lớn, chứng tỏ quân dân miền Nam có thể đánh bại chiến lược chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mỹ.

D. Thắng lợi quân sự lớn đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của quốc sách “ấp chiến lược” của địch.